

Số: 2306/BHXH-BC

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2012

V/v hướng dẫn ghi thu, ghi chi tiền  
đóng BHYT của người hưởng lương  
hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Quyết định số 1111/QĐ-BHXH ngày 25/10/2011 của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam về việc ban hành Quy định quản lý thu BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT và Quyết định số 488/QĐ-BHXH ngày 23/5/2012 của BHXH Việt Nam về việc ban hành Quy định quản lý chi trả các chế độ BHXH, trong khi chờ Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán BHXH ban hành kèm theo Quyết định số 51/2007/QĐ-BTC ngày 22/6/2007 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính, BHXH Việt Nam hướng dẫn BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là BHXH tỉnh) ghi thu, ghi chi tiền đóng BHYT của người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) từ quỹ BHXH hàng tháng như sau:

**I. Về hạch toán kế toán**

**1. Tại BHXH các quận, huyện, thị xã (gọi chung là BHXH huyện)**

Bảo hiểm xã hội huyện căn cứ vào Bảng tổng hợp số tiền đóng BHYT cho đối tượng hưởng BHXH hàng tháng (Mẫu số 5- CBH ban hành kèm theo Quyết định số 488/QĐ-BHXH) do BHXH tỉnh thông báo, thực hiện ghi thu, ghi chi tiền đóng BHYT của người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, BHTN như sau:

a) Tiền đóng BHYT của người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH do ngân sách nhà nước đảm bảo, ghi:

Nợ TK 664 - Chi BHXH do ngân sách nhà nước đảm bảo

Có TK 571 - Thu BHXH, BHYT bắt buộc

b) Tiền đóng BHYT của người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH bắt buộc do quỹ BHXH đảm bảo, ghi:

Nợ TK 671 - Chi BHXH bắt buộc

(TK 67122- Chi TNLD-BNN; TK 67123 - Chi hưu trí, tử tuất)

Có TK 571 - Thu BHXH, BHYT bắt buộc

c) Tiền đóng BHYT của người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH tự nguyện, ghi:

Nợ TK 3112 - Phải thu số tạm chi BHXH tự nguyện

Có TK 3312 - Phải trả số tạm thu BHXH tự nguyện

d) Tiền đóng BHYT của người hưởng trợ cấp BHTN (đối với người hưởng do BHXH huyện thực hiện chi trả), ghi:

Nợ TK 3114 - Phải thu số tạm chi BHTN

Có TK 3313 - Phải trả số tạm thu BHTN

đ) Tập hợp số đã ghi thu tiền đóng BHYT của người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, BHTN để ghi tăng nguồn kinh phí chi BHXH, ghi:

Nợ TK 571 - Thu BHXH, BHYT bắt buộc

Nợ TK 3312 - Phải trả số tạm thu BHXH tự nguyện

Nợ TK 3313 - Phải trả số tạm thu BHTN

Có TK 354 - Thanh toán về chi BHXH giữa tỉnh với huyện

e) Khi Báo cáo chi BHXH do ngân sách nhà nước đảm bảo, chi BHXH, BHTN do quỹ BHXH đảm bảo trên địa bàn quận, huyện được duyệt chính thức sẽ quyết toán với số kinh phí đã ghi thu theo thông báo của BHXH tỉnh, ghi:

Nợ TK 354 - Thanh toán về chi BHXH giữa tỉnh với huyện

Có TK 664 - Chi BHXH do ngân sách nhà nước đảm bảo

Có TK 671 - Chi BHXH bắt buộc

(TK 67122- Chi TNLD-BNN; TK 67123 - Chi lưu trí, tử tuất)

Có TK 3112 - Phải thu số tạm chi BHXH tự nguyện

Có TK 3114 - Phải thu số tạm chi BHTN

## 2. Tại BHXH tỉnh

Căn cứ vào báo cáo thu, chi BHXH, BHYT của BHXH huyện và Bảng tổng hợp số tiền đóng BHYT cho đối tượng hưởng BHXH hàng tháng (Mẫu số 5- CBH ban hành kèm theo Quyết định số 488/QĐ-BHXH) đối với người hưởng do BHXH tỉnh chi trả, thực hiện ghi thu, ghi chi tiền đóng BHYT của người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, BHTN như sau:

a) Tiền đóng BHYT của người hưởng trợ cấp BHTN (đối với người hưởng do BHXH tỉnh thực hiện chi trả), ghi:

Nợ TK 3114 - Phải thu số tạm chi BHTN

Có TK 3313 - Phải trả số tạm thu BHTN

b) Tổng hợp số đã ghi thu tiền đóng BHYT của người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, BHTN của các huyện, ghi:

Nợ TK 354 - Thanh toán về chi BHXH giữa tỉnh với huyện

Có TK 571 - Thu BHXH, BHYT bắt buộc

Có TK 3312 - Phải trả số tạm thu BHXH tự nguyện

Có TK 3313 - Phải trả số tạm thu BHTN

c) Tổng hợp số đã ghi chi tiền đóng BHYT của người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, BHTN của các huyện, ghi:

Nợ TK 664 - Chi BHXH do ngân sách nhà nước đảm bảo

Nợ TK 671 - Chi BHXH bắt buộc

Nợ TK 3112 - Phải thu số tạm chi BHXH tự nguyện

Nợ TK 3114 - Phải thu số tạm chi BHTN

Có TK 354 - Thanh toán về chi BHXH giữa tỉnh với huyện



d) Tập hợp số đã ghi thu, ghi chi tiền đóng BHYT của người hưởng trợ cấp BHXH, BHTN của toàn tỉnh để ghi tăng nguồn kinh phí chi BHXH, ghi:

Nợ TK 571 - Thu BHXH, BHYT bắt buộc

Nợ TK 3312 - Phải trả số tạm thu BHXH tự nguyện

Nợ TK 3313 - Phải trả số tạm thu BHTN

Có TK 352 - Thanh toán về chi BHXH giữa Trung ương với tỉnh

đ) Khi nhận được thông báo duyệt y quyết toán chính thức của BHXH Việt Nam, kế toán sẽ kết chuyển số kinh phí đã ghi chi với nguồn kinh phí chi BHXH, ghi:

Nợ TK 352 - Thanh toán về chi BHXH giữa Trung ương với tỉnh

Có TK 664 - Chi BHXH do ngân sách nhà nước đảm bảo

Có TK 671 - Chi BHXH bắt buộc

Có TK 3112 - Phải thu số tạm chi BHXH tự nguyện

Có TK 3114 - Phải thu số tạm chi BHTN

Để có cơ sở ghi thu, ghi chi tiền đóng BHYT của người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, BHTN hàng tháng, BHXH tỉnh in Bảng tổng hợp số tiền đóng BHYT cho đối tượng hưởng BHXH hàng tháng (Mẫu số S- CBH) từ tháng 01 đến tháng 06 năm 2012 chuyển BHXH huyện hạch toán bổ sung.

## II. Về lập báo cáo

Bổ sung chi tiêu "Ghi thu tiền đóng BHYT của người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, BHTN" vào: Báo cáo thu BHXH, BHYT (Mẫu số B07a-BH); Báo cáo tổng hợp thu BHXH, BHYT (Mẫu số B07b-BH) và Phần I- Tình hình kinh phí của Báo cáo tình hình kinh phí và quyết toán kinh phí chi BHXH, BHYT (Mẫu số B08a-BH); Báo cáo tổng hợp tình hình kinh phí và quyết toán kinh phí chi BHXH, BHYT (Mẫu số B08b-BH) ban hành kèm theo Quyết định số 51/2007/QĐ-BTC.

Các hướng dẫn tại văn bản này được thực hiện từ năm ngân sách 2012. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị đơn vị phản ánh kịp thời về BHXH Việt Nam (Ban Chi) để xem xét, giải quyết.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD và các PTGD;
- Ban Thu, Ban THCS BHYT;
- Lưu: VT, BC (2b).

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Khương